

Số: 690/SLĐTBXH-LĐVL&GDNN  
V/v rà soát, báo cáo tình hình lao động  
bị ảnh hưởng bởi đại dịch Covid-19

*Đắk Nông, ngày 09 tháng 4 năm 2020*

Kính gửi: Các doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh

Căn cứ Công điện số 02/CĐ-LĐTBXH của Bộ trưởng Bộ Lao động-Thương binh và Xã hội về việc tăng cường thực hiện các giải pháp cấp bách phòng, chống dịch Covid-19 trong đợt cao điểm; Công điện số 01/CĐ-BKHĐT của Bộ trưởng Bộ Kế hoạch và Đầu tư về biện pháp đảm bảo sức khỏe nhân dân, an sinh xã hội và nhiệm vụ giải pháp tháo gỡ khó khăn cho sản xuất kinh doanh, thúc đẩy giải ngân vốn đầu tư công, giữ gìn an ninh trật tự và ổn định xã hội trong bối cảnh tác động của dịch Covid-19 và Thông báo số 289/TB-UBND ngày 06/4/2020 của UBND tỉnh thực hiện Kết luận của Chủ tịch UBND tỉnh tại cuộc họp giao ban ngày ngày 6/4/2020 về công tác phòng chống dịch Covid-19.

Nhằm chủ động trong việc triển khai thực hiện các nội dung được nêu trong thảo Nghị quyết của Chính phủ về các biện pháp hỗ trợ người dân do đại dịch Covid-19 và ý kiến chỉ đạo của UBND tỉnh; Sở Lao động-Thương binh xã hội hướng dẫn và đề nghị các doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh thực hiện việc thống kê, rà soát và báo cáo tình hình lao động như sau:

1. Báo cáo tình hình lao động, thực hiện chính sách đối với lao động bị ngừng việc. Đề nghị các doanh nghiệp báo cáo tình hình lao động của doanh nghiệp phải tạm hoãn thực hiện hợp đồng lao động, nghỉ việc không hưởng lương, chấm dứt hợp đồng lao động, hợp đồng làm việc... và chính sách của doanh nghiệp nhằm hỗ trợ người lao động bị ngừng việc, mất việc do đại dịch Covid-19 (theo Biểu mẫu số 01 đính kèm Công văn này).

2. Rà soát, xác định đối tượng được hưởng chính sách theo dự thảo Nghị quyết của Chính phủ.

Đề nghị doanh nghiệp rà soát, báo cáo theo các nội dung, biểu mẫu sau:

- Số lao động tạm hoãn thực hiện hợp đồng lao động, thỏa thuận không hưởng lương với người sử dụng lao động (Biểu số 02),

- Số người bị chấm dứt hợp đồng lao động, hợp đồng làm việc nhưng không đủ điều kiện hưởng trợ cấp thất nghiệp (Biểu 03),

- Số lao động không có giao kết hợp đồng lao động và mất việc làm (Biểu 04).

Căn cứ các nội dung nêu trên, Sở Lao động-TB&XH đề nghị các doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh khẩn trương rà soát và báo cáo về Sở và phòng Lao

động-TB&XH các huyện, thành phố trước ngày **15/4/2020** để tổng hợp, báo cáo Bộ Lao động-TB&XH, UBND tỉnh có kế hoạch hỗ trợ kịp thời khi Chính phủ ban hành Nghị quyết. Ngoài báo cáo bằng văn bản đề nghị các doanh nghiệp gửi theo địa chỉ [tranhuydieu@gmail.com](mailto:tranhuydieu@gmail.com) để kịp thời tổng hợp.

Đề nghị Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố phối hợp chỉ đạo phòng Lao động-TB&XH đôn đốc các doanh nghiệp trên địa bàn huyện, thành phố thực hiện việc báo cáo và tổng hợp kết quả báo cáo của doanh nghiệp gửi về Sở trước ngày **15/4/2020** để báo cáo Bộ Lao động - TB&XH, UBND tỉnh./.

**GIÁM ĐỐC**

***Nơi nhận:***

- Như trên;
- UBND tỉnh (báo cáo);
- Sở KH và ĐT (p/h);
- UBND các huyện, Tp (p/h chỉ đạo);
- GD, PGD (Đ/c Đoàn);
- Trang TTĐT Sở;
- Lưu: VT, LĐVL&GDNN.

**Huỳnh Ngọc Anh**

**BIỂU THỐNG KÊ LAO ĐỘNG, HỖ TRỢ CỦA  
DOANH NGHIỆP CHO LAO ĐỘNG BỊ ẢNH HƯỞNG DO COVID-19**

**Biểu số 01**

Tên doanh nghiệp:.....

Địa chỉ:.....Điện thoại.....

Ngành nghề kinh doanh chính:.....

Stt	Chỉ tiêu	Đv tính	Thực hiện Quý I/2019	Thực hiện 4 tháng năm 2019 (và các tháng tiếp theo)	Thực hiện Quý I/2020	Thực hiện 4 tháng năm 2019 (và các tháng tiếp theo)	Kế hoạch Năm 2020
1	Hỗ trợ của doanh nghiệp đối với lao động bị ảnh hưởng						
2	Số lao động bị chấm dứt hợp đồng lao động	<i>người</i>					
3	Số lao động bị ngừng việc	<i>người</i>					
4	Số lao động bị chấm dứt HĐLĐ nhưng chưa đủ điều kiện hưởng trợ cấp thất nghiệp	<i>người</i>					

**Ghi chú:**

(1): Liệt kê và mô tả hỗ trợ, ghi rõ hình thức, mức hỗ trợ

**BIỂU THỐNG KÊ LAO ĐỘNG BỊ TẠM HOÃN HĐLĐ,  
THỎA THUẬN NGHỈ VIỆC KHÔNG HƯỞNG LƯƠNG**

**Biểu số 02**

Tên doanh nghiệp:.....

Địa chỉ:.....Điện thoại.....

Ngành nghề kinh doanh chính:.....

Tổng số lao động tính đến ngày 01/2/2020:.....người. Trong đó lao động có ký HĐLĐ tính đến ngày 01/2/2020.....người.

Stt	Họ tên	Thời hạn của HĐLĐ (tháng)	Tạm hoãn HĐLĐ		Thỏa thuận nghỉ việc không hưởng lương		Tham gia BHXH	
			Thời hạn tạm hoãn (ngày)	Thời điểm bắt đầu tạm hoãn (ngày, tháng, năm)	Thời hạn thỏa thuận (ngày)	Thời điểm bắt đầu nghỉ việc (ngày, tháng, năm)	Có	Không
1								
2								
3								
...								

**BIỂU THỐNG KÊ LAO ĐỘNG BỊ CHẤM DỨT HĐLĐ  
KHÔNG ĐỦ ĐIỀU KIỆN HƯỞNG BẢO HIỂM THẤT NGHIỆP**

**Biểu số 03**

Tên doanh nghiệp:.....  
 Địa chỉ:.....Điện thoại.....  
 Ngành nghề kinh doanh chính:.....  
 Tổng số lao động có ký HĐLĐ tính đến ngày 01/2/2020:.....người

Stt	Họ tên	Thời hạn của HĐLĐ (tháng)	Thời điểm bắt đầu chấm dứt HĐLĐ (ngày, tháng, năm)	Tham gia BHXH	
				Có	Không
1					
2					
3					
...					

**Ghi chú:** Người không đủ điều kiện hưởng bảo hiểm thất nghiệp gồm:

- + Người chưa đủ thời gian tham gia bảo hiểm thất nghiệp (chưa đủ từ 12 tháng trở lên trong vòng 24 tháng hoặc 36 tháng),
- + Có tháng liền kề trước khi chấm dứt hợp đồng lao động không tham gia BHYTN,
- + Người lao động đơn phương chấm dứt hợp đồng lao động trái quy định của pháp luật lao động.

**BIỂU THỐNG KÊ LAO ĐỘNG KHÔNG  
CÓ HĐLĐ BỊ MẤT VIỆC LÀM**

**Biểu số 04**

Tên doanh nghiệp:.....  
Địa chỉ:.....Điện thoại.....  
Ngành nghề kinh doanh chính:.....  
Tổng số lao động không có HĐLĐ tính đến ngày 01/2/2020:.....người

<b>Stt</b>	<b>Họ tên</b>	<b>Thời điểm bắt đầu vào làm việc (ngày, tháng, năm)</b>	<b>Thời điểm bị mất việc làm (ngày, tháng, năm)</b>
1			
2			
3			
...			

**Ghi chú:** Người lao động không có HĐLĐ bị mất việc làm:

*Bao gồm những người lao động thực tế có làm việc tại doanh nghiệp nhưng không có hợp đồng lao động và mất việc làm.*